**BỘ ĐỀ ÔN TẬP NGỮ VĂN 10 GIỮA HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**\*Đề 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc trích đoạn sau và trả lời các câu hỏi:**

(….)

Không phải ngày phiên chợ nên chợ vắng không. Mấy cái quán chơ vơ lộng gió, rác bẩn rải rác lẫn với lá rụng của cây đề. Gió thổi mạnh làm Sơn thấy lạnh và cay mắt. Nhưng chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa Sơn thấy rõ như ở gần. Mặt đất rắn lại và nứt nẻ những đường nho nhỏ, kêu vang lên lanh tanh dưới nhịp guốc của hai chị em.

Đến cuối chợ đã thấy lũ trẻ đang quây quần chơi nghịch. Chúng nó thấy chị em Sơn đến đều lộ vẻ vui mừng, nhưng chúng vẫn đứng xa, không dám vồ vập. chúng như biết cái phận nghèo hèn của chúng vậy, tuy Sơn và chị vẫn thân mật chơi đùa với, chứ không kiêu kỳ và khinh khỉnh như các em họ của Sơn.

Thằng Cúc, con Xuân, con Tý, con Túc sán gần giương đôi mắt ngắm bộ quần áo mới của Sơn. Sơn nhận thấy chúng ăn mặc không khác ngày thường, vẫn những bộ quần áo nâu bạc đã rách vá nhiều chỗ. Nhưng hôm nay, môi chúng nó tím lại và qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi. Mỗi cơn gió đến, chúng lại run lên, hàm răng đập vào nhau.

Thằng Xuân đến mó vào chiếc áo của Sơn, nó chưa thấy cái áo như thế bao giờ. Sơn lật vạt áo thâm, chìa áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem. Một đứa tắc lưỡi, nói:

- Cái áo này mặc thì nóng lắm. Chắc mua phải đến một đồng bạc chứ không ít, chúng mày nhỉ.

Đứa khác nói:

- Ngày trước thầy tao cũng có một cái áo như thế, về sau bán cho ông lý mất.

Con Túc ngây ngô giương đôi mắt lên hỏi Sơn:

- Cái này cậu mua tận Hà Nội phải không?

Sơn ưỡn ngực đáp:

- Ở Hà Nội, chứ ở đây làm gì có. Mẹ tôi còn hẹn mua cho tôi một cái áo len nhiều tiền hơn nữa kia.

Chị Lan bỗng giơ tay vẫy một con bé, từ nãy vẫn đứng dựa vào cột quán, gọi:

- Sao không lại đây, Hiên? Lại đây chơi với tôi.

Hiên là đứa con gái bên hàng xóm, bạn với Lan và Duyên. Sơn thấy chị gọi nó không lại, bước gần đến trông thấy con bé co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay. Chị Lan cũng đến hỏi:

- Sao áo của mày rách thế Hiên? áo lành đâu không mặc?

Con bé bịu xịu nói:

- Hết áo rồi, chỉ còn cái này.

- Sao không bảo u mày may cho?

Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn cùng nói với Hiên đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, Sơn lại gần chị thì thầm:

- Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.

- Ừ, phải đấy. Để chị về lấy.

Với lòng ngây thơ của tuổi trẻ, chị Lan hăm hở chạy về nhà lấy áo. Sơn đứng lặng yên đợi, trong lòng tự nhiên thấy ấm áp vui vui.

(…..)

(Trích truyện ngắn “Gió lạnh đầu mùa” của Thạch Lam,Truyện ngắn Thạch Lam tác phẩm và lời bình, NXB Văn học, 2007, tr64-68)

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Biểu cảm

D. Nghị luận

**Câu 2**: Đề tài của truyện ngắn “Gió lạnh đầu mùa” của nhà văn Thạch Lam?

A. Đề tài thiên nhiên

B. Đề tài gia đình

C. Đề tài trẻ em

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 3.** Chi tiết: “Hiên là đứa con gái bên hàng xóm, bạn với Lan và Duyên. Sơn thấy chị gọi nó không lại, bước gần đến trông thấy con bé co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay”có ý nghĩa gì?

A. Miêu tả hoàn cảnh khó khăn, cơ cực của cô bé Hiên.

B. Thể hiện sự tự ti, mặc cảm về hoàn cảnh nghèo khổ của cô bé Hiên.

C. Tấm lòng cảm thông thương xót của nhà văn Thạch Lam đối với số phận của những người dân nghèo.

D. Tất cả các phương án trên.

**Câu 4.** Khi chị Lan chạy về nhà lấy áo, Sơn có tâm trạng ra sao?

A. Sơn háo hức chờ đợi

B. Trong lòng Sơn tự nhiên thấy ấm áp, vui vui

C. Sơn thấy tự hào vì mình đã làm được một việc tốt

D. Chị Lan về lấy áo, Sơn lại thấy hơi lo vì chưa xin phép mẹ

**Câu 5:** Tại sao Sơn lại nghĩ đến việc đem chiếc áo bông của em Duyên cho Hiên?

A. Hiên và Duyên là bạn chơi với nhau

B. Hiên trạc tuổi Duyên nên chắc sẽ mặc vừa áo Duyên

C. Vì Hiên mặc áo rách, bị rét, Sơn rất thương

D. Vì Duyên đã mất không cần dùng áo nữa

**Câu 6.** Qua đoạn trích nhà văn Thạch Lam ca ngợi điều gì?

A. Ca ngợi tấm lòng thơm thảo thương yêu, giúp đỡ nhau trong cảnh bần hàn.

B. Ca ngợi sự hiếu thảo của người con

C. Ca ngợi tình cảm anh em trong gia đình

D. Tình yêu thương vô điều kiện của mẹ đối với con

**Câu 7.** Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn trích?

A. Sự kết hợp miêu tả và biểu cảm tinh tế.

B. Lời văn giàu hình ảnh cảm xúc

C. Nghệ thuật miêu tả tâm lý đặc sắc

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 8**: Nêu ngắn gọn nội dung của đoạn trích?

**Câu 9**: Anh chị có đồng tình với hành động lấy áo bông cho Hiên của chị em Sơn không? Vì sao?

**Câu 10**: Bài học mà anh/chị nhận được sau khi đọc đoạn trích trên là gì?

**II. PHẦN LÀM VĂN (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận bàn về lòng nhân ái.

**Đề 2**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

BẢO KÍNH CẢNH GIỚI BÀI 38

*Mấy phen lần bước dặm thanh vân,*

*Đeo lợi làm chi luống nhọc thân.*

*Nhớ chúa lòng còn đơn một tấc,*

*Âu thì tóc đã bạc mười phân.*

*Trì thanh cá lội in vừng nguyệt,*

*Cây tĩnh chim về rợp bóng xuân.*

*Dầu phải dầu chăng mặc thế,*

*Đắp tai biếng mảng sự vân vân.*

(*Nguyễn Trãi toàn tập, Quốc âm thi tập, Phần vô đề*, Đào Duy Anh, NXB Khoa học xã hội, 1976)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.** Nhan đề “Bảo kính cảnh giới” nghĩa là:

A. Gương báu răn mình B. Lời nói là bảo vật

C. Bài học quý báu cho bản thân D. Nhận diện giới hạn bản thân

**Câu 2.** Chỉ ra những hình ảnh thiên nhiên xuất hiện trong bài thơ

A. Ao trong, cá bơi lội, nguyệt in bóng, xuân về, chim chóc, cây rợp bóng,…

B. Đá rêu phơi, suối rì rầm, thông mọc bên ghềnh, bóng trúc râm,…

C. Đá mòn, đường hoa, trúc, nắng qua song cửa,…

D. Cây rợp tán, trăng soi bên hồ, thạch lựu phun thức đỏ, sen hồng ngát hương trong ao,…

**Câu 3.** Xác định thể thơ được sử dụng trong bài thơ

A. Thất ngôn bát cú Đường luật phá cách B. Thất ngôn bát cú

C. Thất ngôn tứ tuyệt D. Thất ngôn trường thiên

**Câu 4.** Câu thơ nào thể hiện tư tưởng một nhà Nho chân chính?

A. Nhớ chúa lòng còn đơn một tấc, B. Âu thì tóc đã bạc mười phân.

C. Dầu phải dầu chăng mặc thế, D. Đắp tai biếng mảng sự vân vân.

**Câu 5.** Trong bài thơ, nhân vật trữ tình đã có lựa chọn như thế nào?

A. Cáo quan lui về ở ẩn

B. Học phép tu để có thể thành tiên cưỡi mây xanh

C. Dạo chơi chốn bồng lai, tiên cảnh

D. Bỏ lại quê hương, xứ sở để đến một nơi xa

**Câu 6.** Qua câu thơ “Đeo lợi làm chi luống nhọc thân”, nhân vật trữ tình thể hiện thái độ gì đối với chữ lợi?

A. Coi cái lợi là mục đích phấn đấu của cuộc đời mình

B. Coi cái lợi là sự ích kỉ, xấu xa

C. Coi cái lợi là gánh nặng phải đeo bên mình, khiến cho người mang lợi chỉ nhọc thân

D. Coi cái lợi là điều tất yếu ở đời và bình tâm đón nhận

**Câu 7.** Tác dụng của các câu thơ 6 chữ

A. Thể hiện sự khéo léo trong Việt hóa thể thất ngôn bát cú Đường luật, nhấn mạnh tâm ý nhà thơ, tạo sự hấp dẫn, sinh động

B. Làm cho bài thơ trở nên ngắn gọn, hàm súc, ý tại ngôn ngoại

C. Ghi dấu ấn của Nguyễn Trãi vào trong bài thơ

D. Tạo giọng điệu du dương, tha thiết

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Nhận xét về bức tranh thiên nhiên được khắc họa trong bài thơ.

**Câu 9.** Anh chị suy nghĩ như thế nào về quyết định mặc thế của của nhân vật trữ tình “Dầu phải dầu chăng mặc thế?”

**Câu 10.** Anh/chị có cho rằng tình yêu nước bắt đầu từ tình yêu đối với cảnh vật thiên nhiên gần gũi, thân thuộc? Vì sao?

**II. Làm văn**: Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của việc thay đổi chính mình.

**ĐỀ 3**

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

***Đọc bài văn bản sau:***

**TÙNG**

**I**

*Thu đến cây nào chẳng lạ lùng,*

*Một mình lạt thuở ba đông*

*Lâm tuyền ai rặng già làm khách*

*Tài đống lương cao ắt cả dùng.”*

**II**

*Đông lương tài có mấy bằng mày*

*Nhà cả đòi phen chống khỏe thay*

*Cội rễ bền day chẳng động*

*Tuyết sương thấy đã đặng nhiều ngày.”*

**III**

*Tuyết sương thấy đã đặng nhiều ngày,*

*Có thuốc trường sinh càng khỏe thay.*

*Hổ phách, phục linh nhìn mấy biết,*

*Dành còn để trợ dân này.*

(*Nguyễn Trãi toàn tập*, Đào Duy Anh, NXB Khoa học xã hội, 1976, tr. 467)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.** Bài thơ sử dụng lối gieo vần nào?

A.Vần chân B. Vẫn lưng C. Vần liền D. Vần cách

**Câu 2.** Bài thơ viết về đề tài gì?

A**.** Tùng B. Cúc C. Trúc D. Mai

**Câu 3.** Chủ đề của bài thơ?

A. Cuộc sống thanh cao, đạm bạc B. Phẩm chất của người quân tử

C. Lí tưởng sống thanh nhàn D. Sự chán ghét chốn quan trường

**Câu 4.** Trong bài thơcây tùng có những đặc điểm gì?

A. Tài đống lương cao, tuyết sương, hổ phách, phục linh.

B. Lạt thuở ba đông, tuyết sương, cội rễ bền, phục linh.

C. Tài đống lương cao, cội rễ bền, hổ phách, phục linh.

D. Lạt thuở ba đông, cội rễ bền, hổ phách, phục linh.

**Câu 5.** Dòng nào diễn đạt **đúng** hiệu quả nghệ thuật của phép tu từ so sánh trong câu thơ: *Thu đến cây nào chẳng lạ lùng,*

*Một mình lạt thuở ba đông*?

A.  Làm nổi bật nên sức sống mạnh mẽ của cây Tùng

B.  Làm nổi bật nên sức sống mạnh mẽ của người quân tử

C.  Làm nổi bật nên sức sống mạnh mẽ của nhà thơ Nguyễn Trãi

D.  Làm nổi bật nên sức sống mạnh mẽ của thiên nhiên.

**Câu 6.** Bài thơ nói đến những phẩm chất nào của người quân tử?

A. Nhân, trí, tín B. Nhân, lễ nghĩa C. Nhân, trí, dung D. Công, dung, hạnh.

**Câu 7.** Câu thơ “*Tuyết sương thấy đã đặng nhiều ngày*” giúp ta hiểu gì về tình cảnh của chủ thể trữ tình?

A. Thanh thản, hoà mình vào thiên nhiên B. Chua xót khi bị triều đình ruồng bỏ

C. Đau đớn trước cảnh nước mất nhà tan D. Bất bình trước triều đình phong kiến.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Ý nghĩa biểu tượng của cây tùng trong bài thơ là gì?

**Câu 9.** Bài thơ giúp anh.chị hiểu gì về con người Nguyễn Trãi? Trả lời trong khoảng 5 - 7 dòng.

**Câu 10.** Qua bài thơ anh/chị rút ra bài học gì?

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

        Viết bài văn nghị luận trình bày quan niệm của anh/chị về lòng yêu nước.

**\*Đề 4**

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

***Đọc bài văn bản sau:***

**THỦ VĨ NGÂM**

Góc thành Nam, lều một gian

No nước uống, thiếu cơm ăn

Con đòi trốn, dường ai quyến

Bà ngựa gầy, thiếu kẻ chăn

Ao bởi hẹp hòi khôn thả cá

Nhà quen xú xứa, ngại nuôi vằn

Triều quan chẳng phải, ẩn chẳng phảiGóc thành Nam, lều một gian

(*Nguyễn Trãi toàn tập*, Đào Duy Anh, NXB Khoa học xã hội, 1976, tr. 395)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn bát cú Đường luật B. Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật

C. Thất ngôn xen lục ngôn D. Song thất lục bát

**Câu 2.** Bài thơ viết về đề tài gì?

A. Vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước B. Tình yêu quê hương đất nước

C. Nỗi niềm đau đớn trước cuộc đời D. Cuộc sống thanh bần

**Câu 3.** Nhận định nào đúng về nhân vật trữ tình trong bài thơ?

A. Nhân vật trữ tình là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “ta”

B.Nhân vật trữ tình là tác giả, không xuất hiện trực tiếp trong bài thơ

C. Nhân vật trữ tình là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “mình”

D. Nhân vật trữ tình là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “tôi”

**Câu 4.** Chủ đề của bài thơ là gì?

A. Tình yêu thiên nhiên nơi thôn dã thanh bình

B. Tâm sự chua chát, tự trào trước cảnh ngộ của mình.

C. Sự chán ghét chốn quan trường

D. Tâm sự trước cuộc sống chốn quan trường.

**Câu 5.** Tác giả sử dụng các biện pháp tu từ gì qua hai cặp câu 3 – 4 và 5 – 6?

A. Ẩn dụ, phép đối B. So sánh, phép đối C. Nhân hoá, so sánh D. Ẩn dụ, so sánh

**Câu 6.** Tác giả muốn nói đến cuộc sống nào qua từ “*lều một gian*”?

A. Cuộc sống thảnh thơi, thanh nhàn. B. Cuộc sống giàu sang, phú quý.

C. Cuộc sống khó khăn thiếu thốn. D. Cuộc sống xô bồ, bon chen.

**Câu 7.** Nhận xét nào **đúng** về nghệ thuật của bài thơ?

A. Thể thơ thất ngôn xen lục ngôn đặc sắc, ngôn ngữ giản dị, giàu sắc thái biểu cảm, gây ấn tượng với người đọc.

B. Lối thơ thủ vĩ ngâm, dòng thơ thứ tám lặp lại hoàn toàn dòng thơ thứ nhất; kết hợp thể thơ thất ngôn xen lục ngôn.

C. Lối thơ thủ vĩ ngâm, dòng thơ thứ tám lặp lại hoàn toàn dòng thơ thứ nhất, ngôn ngữ giản dị, giàu sắc thái biểu cảm

D. Kết hợp thể thơ thất ngôn xen lục ngôn, ngôn ngữ gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày của nhân dân.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Nêu tâm trạng, thái độ của nhân vật trữ tình trong bài   thơ?

**Câu 9.** Những câu thơ, hình ảnh nào trong bài thơ gây ấn tượng với anh/chị? Vì sao? Trả lời trong khoảng 5 - 7 dòng.

**Câu 10.** Thông điệp nào có ý ngĩa nhất với anh chị qua bài thơ?

**II. Làm văn**: Anh (chị) hãy viết một bài văn bàn về lòng dũng cảm.

**Đề 5**

**Đọc văn bản sau:**

*(…)Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.*

*Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ, dưới gió bấc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói, mấy đứa nhỏ nhất: con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó. (…)*

*Cuộc đời của gia đình bác Lê cứ như thế mà lặng lẽ qua, ngày no rồi lại ngày đói. Tuy vậy, cũng có những ngày vui vẻ. Những ngày nắng ấm trong năm, hay những buổi chiều mùa hạ, mẹ con bác Lê cùng nhau ngồi chơi ở trước cửa nhà. Các người hàng xóm cũng làm như thế. Các bà mẹ ngồi rủ rỉ với nhau những câu chuyện kín đáo, các trẻ con nô đùa dưới quán chợ, còn các bà già thì ngồi rũ tóc tìm chấy ngoài bóng nắng. Bác Lê đem thằng Hi, con Phún ra gọt tóc cho chúng nó bằng một cái mảnh chai sắc. Thằng cả ngồi đan lại cái lờ, còn những đứa khác chơi quanh gần đấy. Trong ngày hè nóng nực, con bác Lê đứa nào cũng lở đầu - bác ta bảo là một cái bệnh gia truyền từ đời ông tam đại - nên bác lấy phẩm xanh bôi cho chúng nó. Trông mẹ con bác lại giống mẹ con đàn gà, mà những con gà con người ta bôi xanh lên đầu cho khỏi lẫn. Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đối, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo:*

*- Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.*

*Bác Lê bao giờ cũng trả lời một câu:*

*- Mất bớt đi cho nó đỡ tội!*

*Nhưng mọi người biết bác Lê quí con lắm. Tuy bác hết sức công bằng, người ta cũng thấy bác yêu thằng Hi hơn cả, nó là con thứ chín, và ốm yếu xanh xao nhất nhà. Bác thường bế nó lên lòng, hôn hít, rồi khoe với hàng xóm: nội cả nhà chỉ có nó là giống thầy cháu như đúc. Rồi bác ôm con ngồi lặng yên một lát, như để nhớ lại chuyện gì đã lâu lắm.*

(Thạch Lam – Trích *Nhà mẹ Lê* - Truyện ngắn Thạch Lam – NXB Hội Nhà văn 2008)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1:** Đoạn trích được kể bằng ngôi thứ mấy?

A.Thứ nhất           C.Thứ ba

B.Thứ hai D.Không có ngôi kể

**Câu 2.** Nguồn sống của gia đình bác Lê thu nhập từ đâu?

A. Ruộng của nhà bác Lê B. Đi làm mướn C. Đồng lương của bác Lê D. Đi ăn xin

**Câu 3.** Câu văn sau sử dụng biện pháp tu từ gì: *Trông mẹ con bác lại giống mẹ con đàn gà, mà những con gà con người ta bôi xanh lên đầu cho khỏi lẫn* ?

A. Nhân hoá C. Ẩn dụ B. So sánh D. Điệp từ

**Câu 4.**Văn bản viết đề tài gì?

A.Số phận người nông dân B.Hủ tục xã hội

C.Tình yêu thiên nhiên D.Cuộc sống của người trí thức

**Câu 5.** Đoạn văn bản “ *Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đối, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo: “Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.””* cho anh/chị hiểu gì về những con người lao động phố chợ:

A. Họ thích buôn chuyện và có nhiều thời gian rảnh rỗi.

B. Họ có cuộc sống nghèo khổ, đói rách.

C. Họ sống lạc quan, quan tâm tới những người xung quanh.

D. Họ sống chật chội, chen chúc ở phố chợ.

**Câu 6.** Từ “gia truyền” được hiểu là

A.Truyền nhiều đời trong một nhà/một họ. B.Truyền từ nhà này sang nhà kia.

C.Lưu truyền trong một gia đình nhất định. D.Bí quyết được truyền qua nhiều đời.

**Câu 7**. Dòng nào nêu đúng nội dung khái quát của đoạn trích?

A. Nỗi buồn của mẹ con bác Lê khi không có việc làm.

B. Tình mâu tử thiêng liêng, sâu nặng của mẹ con bác Lê.

C. Những ước mơ về cuộc sống ấm no của mẹ con bác Lê

D. Cuộc sống nghèo khổ, đáng thương của gia đình bác Lê

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Đoạn trích đã thể hiện thái độ, tình cảm gì của nhà văn đối với nhân vật

**Câu 9.** Qua đoạn trích, em hiểu được gì về hoàn cảnh của người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám – 1945 và tấm lòng của nhà văn Thạch Lam?

**Câu 10.** Thông điệp sâu sắc nhất anh/chị rút ra được từ đoạn văn trên là gì? Vì sao?

**II. Làm văn**: Anh chị hãy viết bài văn bàn về tình mẫu tử